

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 135/2018/DS-ST
Ngày: 07 – 9 – 2018
V/v tranh chấp hợp đồng góp hội

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Tây

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Bạch Minh
2. Bà Trương Thị Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng góp hội theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2018/QĐXX-ST ngày 22 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Lê Thị Mỹ L, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: ấp A, xã P, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Đặng Thị Á, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Địa chỉ: ấp A, xã P, huyện H, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Huỳnh Thị C, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: ấp 2, xã T, thị xã M, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn có người đại diện theo ủy quyền chị Đặng

Thị Á trình bày:

Vào năm 2016 bà Lê Thị Mỹ L có tham gia chơi hụi do bà Huỳnh Thị C làm chủ hụi, cụ thể như sau:

Dây hụi thứ nhất: Ngày 12/8/2016 (âm lịch) bà Huỳnh Thị C mở một dây hụi 2.000.000 đồng/01 tháng, có 20 phần tham gia, bà Lê Thị Mỹ L tham gia chơi 01 phần và đóng được 18 lần, đến lần thứ 19 thì trúng hụi, hốt với số tiền 35.600.000 đồng nhưng bà Huỳnh Thị C chưa giao tiền hụi cho bà Lê Thị Mỹ L.

Dây hụi thứ hai: Ngày 10/11/2016 (âm lịch) bà Huỳnh Thị C mở một dây hụi 2.000.000 đồng/01 tháng, có 20 phần tham gia, khi đó bà Lê Thị Mỹ L tham gia chơi 01 phần, bà Lê Thị Mỹ L đóng được 15 lần thì bà Huỳnh Thị C cho rằng vỡ hụi, tính đến lần thứ 15 thì bà Lê Thị Mỹ L đóng cho bà Huỳnh Thị C tổng số tiền là 17.130.000 đồng.

Ngoài ra, bà Huỳnh Thị C còn nợ tiền hụi tuần của bà Lê Thị Mỹ L số tiền 1.200.000 đồng.

Tổng cộng, bà Huỳnh Thị C còn nợ tiền hụi của bà Lê Thị Mỹ L số tiền 53.930.000 đồng.

Nay bà Lê Thị Mỹ L yêu cầu Tòa án buộc bà Huỳnh Thị C có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Mỹ L số tiền hụi còn nợ là 53.930.000 đồng trong thời gian sớm nhất, không yêu cầu trả lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn Huỳnh Thị C trình bày: Trong thời gian bà Huỳnh Thị C làm chủ hụi, bà Lê Thị Mỹ L tham gia chơi hụi, thời gian mở hụi và số tiền nợ hụi đúng như lời trình bày của bà Lê Thị Mỹ L là 53.930.000 đồng.

Nay bà Huỳnh Thị C cũng đồng ý trả số tiền hụi cho bà Lê Thị Mỹ L nhưng do hiện tại bị vỡ hụi không còn khả năng chi trả tiền hụi nên bà Huỳnh Thị C đồng ý trả cho bà Lê Thị Mỹ L số tiền hụi gốc mà bà Lê Thị Mỹ L đóng là 41.000.000 đồng và xin trả mỗi tháng 1.500.000 đồng, trả dần cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” theo Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung vụ án: Giữa bị đơn bà Huỳnh Thị C và nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ L có thỏa thuận và giao kết hợp đồng góp hụi trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, các bên tham gia giao dịch là người có đủ năng lực hành vi dân sự nên đây là giao dịch dân sự hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Trong quá trình hòa giải và tại phiên tòa bà Huỳnh Thị C và bà Lê Thị Mỹ L thống nhất có tham gia chơi hụi với nhau và thống nhất số tiền mà bà Huỳnh Thị C còn nợ bà Lê Thị Mỹ L là 53.930.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy việc chơi hụi giữa bà Huỳnh Thị C và bà Lê Thị Mỹ L là có thật, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự tình tiết đó không phải chứng minh.

[4] Quá trình thực hiện hợp đồng bà Huỳnh Thị C đã vi phạm hợp đồng mà hai bên đã thỏa thuận nên phát sinh tranh chấp. Trong vụ án này bà Huỳnh Thị C là chủ hụi đã thu tiền của hụi viên tham gia chơi hụi, sau đó tuyên bố vỡ hụi thì bà Huỳnh Thị C phải có nghĩa vụ trả lại phần tiền mà các hụi viên đã đóng và tiền hụi mà hụi viên đã trúng hụi. Do đó, bà Lê Thị Mỹ L khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị C có trách nhiệm trả lại số tiền đã đóng hụi và trúng hụi tổng cộng là 53.930.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn Huỳnh Thị C phải nộp 5% án phí giá ngạch trên số tiền được Tòa án chấp nhận là: $53.930.000 \text{ đồng} \times 5\% = 2.696.500 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, khoản 2 Điều 92; Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; Điều 479 Bộ luật dân sự 2005; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hụi, biếu, phưởng; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị Mỹ L đối với bị đơn Huỳnh Thị C.

Buộc bị đơn Huỳnh Thị C có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Lê Thị Mỹ L số tiền hụi là 53.930.000 đồng (*Năm mươi ba triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Huỳnh Thị C phải nộp án phí là 2.696.500 đồng (*Hai triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THA dân sự thị xã Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Lư Trường Tây